

Số: 110/2023/QĐCNHGT-
HNGĐ

Nam Từ Liêm, ngày 22 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32; 33; 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận về nuôi con chung, tài sản chung của: Anh **Vũ Xuân T** và chị **Nguyễn Thị Thu T1**.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn đề ngày 22 tháng 8 năm 2023 của anh **Vũ Xuân T** và chị **Nguyễn Thị Thu T1**.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 9 năm 2023, về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Anh **Vũ Xuân T**, sinh năm: 1979;

- Chị **Nguyễn Thị Thu T1**, sinh năm: 1984;

Cùng địa chỉ: **Tổ dân phố số A, phường X, quận N, thành phố H.**

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án gồm: Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06/9/2023; Đơn yêu cầu công nhận kết quả hòa giải, đối thoại thành ngày 06/9/2023; Bản tự khai ngày 06/9/2023 của anh **T**, chị **T1**; Biên bản ghi ý kiến của cháu **Vũ Ngọc M** và **Vũ Minh N** là con anh **T**, chị **T1**

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06/9/2023 có đủ các điều kiện qui định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06/9/2023, cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh **Vũ Xuân T** và chị **Nguyễn Thị Thu T1** xác định mục đích hôn nhân không đạt được, hai bên tự nguyện thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh **Vũ Xuân T** và chị **Nguyễn Thị Thu T1** thống nhất, thỏa thuận giao cả 02 con chung là **Vũ Ngọc M**, sinh ngày 19/5/2008 và **Vũ Minh N**, sinh ngày 21/4/2012 cho anh **T** là người trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc và giáo dục, cho đến khi các con tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

- **Về cấp dưỡng nuôi con chung:** Anh **T**, chị **T1** tự thỏa thuận với nhau không yêu cầu giải quyết.

- **Về tài sản chung và công nợ chung vợ chồng:** Anh **T**, chị **T1** không có tài sản chung và công nợ chung vợ chồng với nhau.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND Q. Nam Từ Liêm;
- THADS Q. Nam Từ Liêm;
- UBND Lãm Hà, quận Kiến An,
TP Hải Phòng (Số: 17; Quyết 01/2017);
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Trần Thị Nhâm